

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện V, tỉnh N

Và Bị đơn: **Anh Nguyễn Chí C**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện V, tỉnh N

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình
- Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: **Chị Đặng Thị T**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện V, tỉnh N

Và Bị đơn: **Anh Nguyễn Chí C**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện V, tỉnh N

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1: Về quan hệ con chung:** Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Chí C cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung: Cháu lớn là Nguyễn Anh M, sinh ngày 01/12/2010; cháu bé là Nguyễn Đặng Phương L, sinh ngày 20/9/2014. Chị T anh C thoả thuận sau khi ly hôn

sẽ giao hai cháu Nguyễn Anh M và Nguyễn Đăng Phương L cho chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ tháng 5 năm 2021 cho đến khi cháu Nguyễn Anh M và cháu Nguyễn Đăng Phương L đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Chí C không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**2.2 Về tài sản và công nợ chung:** Chị Đặng Thị T và anh Nguyễn Chí C đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy vấn đề tài sản chung và công nợ chung, Tòa án không xem xét giải quyết.

**2.3 Về án phí:** Chị Đặng Thị T phải nộp 150.000 đồng án phí thuận tình ly hôn. Được khấu trừ 150.000 đồng và trả lại chị Đặng Thị T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V theo biên lai số AA/2021/0003912 ngày 27/4/2021.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện V;
- Chi cục Thi hành án DS huyện V
- Các đương sự;
- UBND xã G;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thiện Thành**